TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ B** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 12/2024/QĐCNHGT-DS	*B, ngày 22 tháng 8 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ Điều 32, Điều 33, Điều 34, Điều 35 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của Ngân hàng Thương mại cổ phần A và ông Lê Du Đ, sinh năm 1988

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 15 tháng 7 năm 2024 về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản của Ngân hàng Thương mại cổ phần A.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 06 tháng 8 năm 2024 về việc thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người khởi kiện: Ngân hàng Thương mại cổ phần A

Địa chỉ trụ sở chính: 130 PDL, Phường 3, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh

Người đại diện theo pháp luật của Ngân hàng: Ông Nguyễn Thanh T - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Lê Hồng H, sinh năm 1983 - Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng Thương mại cổ phần A - Chi nhánh Bình Phước - Phòng Giao dịch B

Địa chỉ chi nhánh: 151-153 đường H, khu phố P, phường A, thị xã B, tỉnh Bình Phước

- Người bị kiện: Ông Lê Du Đ, sinh năm 1988

Địa chỉ: Tổ 03, khu phố G, phường A, thị xã B, tỉnh Bình Phước

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 06 tháng 8 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 06 tháng 8 năm 2024, cụ thể như sau:

- Vào ngày 06/9/2024 ông Lê Du Đ có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần A - Chi nhánh Bình Phước - Phòng Giao dịch B tổng

số tiền nợ còn thiếu (gồm lãi trong hạn, lãi quá hạn, vốn) tính đến ngày 05/08/2024 là 361.655.268đ (Bằng chữ: Ba trăm sáu mươi mốt triệu sáu trăm năm mươi lăm nghìn hai trăm sáu mươi tám đồng) bao gồm số tiền nợ gốc là 346.500.000đ (Ba trăm bốn mươi sáu triệu năm trăm nghìn đồng) và số tiền lãi trong hạn, lãi quá hạn là 15.155.268đ (Mười lăm triệu một trăm năm mươi nghìn hai trăm sáu mươi tám đồng). Ông Lê Du Đ có nghĩa vụ thanh toán tiền lãi phát sinh từ ngày 05/8/2024 cho đến khi trả dứt nợ vay theo quy định tại Hợp đồng tín dụng số 20901N0085/123.

- Trường hợp, ông Lê Du Đ không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ, Ngân hàng Thương mại cổ phần A có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên, phát mại các tài sản thế chấp để thu hồi nợ cho Ngân hàng Thương mại cổ phần A, tài sản là bất động sản tọa lạc tại khu phố G, phường A, thị xã B, tỉnh Bình Phước, Thửa đất số 820, tờ bản đồ số 13 theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số DC 804934 số vào sổ cấp GCN: CS 08975 do Sở TN&MT tỉnh Bình Phước cấp ngày 06/10/2021, chủ sở hữu là Ông Lê Du Đ theo Hợp đồng bảo đảm số K0051/TC23 (công chứng ngày 26/05/2023, số công chứng 005245, đăng ký GDĐB ngày 29/05/2023). Hợp đồng thế chấp đã được công chứng, đăng ký giao dịch đảm bảo theo đúng quy định. Ông Lê Du Đ phải chịu chi phí phát sinh liên quan đến việc thi hành nghĩa vụ.

- Nếu giá trị tài sản bảo đảm phát mãi không đủ thanh toán nợ thì ông Lê Du Đ tiếp tục có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần A cho đến khi thanh toán dứt nợ.

2. Về lệ phí: Căn cứ Điều 6 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án, các đương sự không phải chịu lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND thị xã B.
- Chi cục THADS thị xã B;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Trần Ngọc Mai Phương